

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 14/02/2025

Về việc: "Tranh chấp về hôn
nhân và gia đình"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ- TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, chủ tọa phiên tòa: **Ông Võ Quang Dũng**

Các hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Viết Xứng**

Ông Nguyễn Đăng Thường

***-Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Trương Văn Phương – Thư ký Tòa
án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước**

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước:*
Ông Đoàn Lương Hoàng- Kiểm sát viên.**

Ngày 14/02/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình
Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 341/2024/TLST – HN&GD ngày
14/10/2024 về việc "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình" theo quyết định đưa vụ
án ra xét xử số 01/2025/QĐXXST-HN ngày 03/01/2025 giữa các đương sự:

****Nguyên đơn:* Bà Vũ Thị Thùy A, sinh năm 1999**

Trú tại: Tổ 18, ấp 2, xã L, huyện P, tỉnh P.

Có mặt

****Bị Đơn:* Ông Lê Phúc Q, sinh năm 1972**

Trú tại: Tổ 18, ấp 2, xã L, huyện P, tỉnh P.

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**-Theo đơn khởi kiện đề ngày 05/9/2024 và các văn bản có trong hồ sơ vụ
án, nguyên đơn là bà Vũ Thị Thùy A trình bày:**

Về hôn nhân: Bà Vũ Thị Thùy A và ông Lê Phúc Q kết hôn với nhau một
cách tự nguyện vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện

Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Trong thời gian chung sống, giữa bà Vũ Thị Thùy A và ông Lê Phúc Q sống với nhau hạnh phúc đến năm 2019. Từ đầu năm 2020 đến nay thì giữa bà Vũ Thị Thùy A và ông Lê Phúc Q sống với nhau không có hạnh phúc mà mâu thuẫn thường xuyên xảy ra. Nguyên nhân của việc phát sinh mâu thuẫn là do ông Quang hay chơi bời, nhậu nhẹt cờ bạc. Đã nhiều lần bà A khuyên bảo, bỏ qua nhưng ông Quang vẫn chứng nào tật nấy. Từ đầu năm 2024 đến nay thì vợ chồng sống ly thân với nhau, tình cảm mà bà Vũ Thị Thùy A dành cho ông Lê Phúc Q đã thực sự hết, mục đích của cuộc hôn nhân giữa hai người đã không đạt được như mong muốn và nếu cứ kéo dài cuộc hôn nhân giữa hai người thì cũng không có ý nghĩa gì mà chỉ làm khổ cho nhau. Vì vậy, bà Vũ Thị Thùy A yêu cầu được ly hôn với ông Lê Phúc Q.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Bà Vũ Thị Thùy A và ông Lê Phúc Q có 02 con chung tên là Lê Phúc K, sinh ngày 30/11/2017 và Lê Ngọc Anh T, sinh ngày 19/3/2022. Bà Vũ Thị Thùy A yêu cầu được nuôi cháu Lê Ngọc Anh T, giao cháu Lê Phúc K cho ông Lê Phúc Q trực tiếp nuôi dưỡng.

Không yêu cầu giải quyết cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Tại phiên Tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

- Tại bản tự khai ngày 03/1/2025, bị đơn ông Lê Phúc Q trình bày

Về hôn nhân: Ông Lê Phúc Q và bà Vũ Thị Thùy A kết hôn với nhau một cách tự nguyện vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Quá trình chung sống thì vợ chồng sống hạnh phúc bình thường, vợ chồng có một vài mâu thuẫn nhỏ, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do ông Quang có nhậu nhẹt cờ bạc. Từ khoảng 11/2024 đến nay thì vợ chồng sống ly thân với nhau. Tình cảm mà ông Lê Phúc Q dành cho bà A vẫn còn và không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà A

Về con chung: Ông Lê Phúc Q và bà Vũ Thị Thùy A có 02 con chung tên là Lê Phúc K, sinh ngày 30/11/2017 và Lê Ngọc Anh T, sinh ngày 19/3/2022. Trường hợp phải ly hôn thì ông Quang yêu cầu được nuôi cả hai con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung: Không yêu cầu xem xét, giải quyết

Tại phiên Tòa, ông Lê Phúc Q có yêu cầu được đoàn tụ gia đình, về con chung trường hợp xấu nhất phải ly hôn thì ông Quang đồng ý với bà A giao cháu Lê Ngọc Anh T cho bà A nuôi dưỡng, giao cháu Lê Phúc K cho ông Lê Đức Quang nuôi dưỡng. Không yêu cầu giải quyết cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn. Phân tích các tình tiết của vụ án, tài liệu, chứng cứ được kiểm tra tại phiên tòa, đối chiếu với quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị Thùy A.

1. *Về hôn nhân*: Đề nghị tuyên xử cho bà Vũ Thị Thùy A được ly hôn với ông Lê Phúc Q

2. *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con*: Đề nghị giao cháu Lê Ngọc Anh T, sinh sinh 19/3/2022 cho bà Vũ Thị Thùy A trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Lê Phúc K, sinh ngày 30/11/2017 cho ông Quang nuôi dưỡng. Không xem xét, giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về tài sản chung và các vấn đề khác có liên quan*: Không xem xét, giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của các bên đương sự, kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Về quan hệ pháp luật: Bà Vũ Thị Thùy A yêu cầu được ly hôn với ông Lê Phúc Q, yêu cầu giải quyết về con chung, không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung. Vì vậy, đây là vụ án "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình" được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bị đơn là ông Lê Phúc Q có nơi cư trú tại: ấp 2, xã L, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1, khoản 3 Điều 36 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Yêu cầu của đương sự:

[1] *Về hôn nhân*: Bà Vũ Thị Thùy A và ông Lê Phúc Q kết hôn với nhau một cách tự nguyện vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (*Giấy chứng nhận kết hôn số 08/2018 do Ủy ban nhân dân xã Tây Lập ký cấp ngày 15/01/2018 – BL số 08*). Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, tuân thủ đầy đủ về điều kiện và thủ tục kết hôn được quy định tại các Điều 8 và 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Bà Vũ Thị Thùy A xác định tình cảm mà bà Vũ Thị Thùy A dành cho ông Lê Phúc Q đã thực sự hết và có yêu cầu được ly hôn với ông Lê Phúc Q, ông Lê Phúc Q xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn và yêu cầu được đoàn tụ gia đình. Trong thời gian vợ chồng chung sống, bà Vũ Thị Thùy A và ông Lê Phúc Q sống với hạnh phúc đến hết năm 2019, từ đầu năm 2020 đến nay giữa hai người sống không có hạnh phúc mà mâu thuẫn thường xuyên xảy ra. Nguyên nhân của việc phát sinh mâu thuẫn là do ông Quang không quan tâm đến bà A, thường hay uống rượu say làm ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình. Bà A đã nhiều lần khuyên bảo nhưng ông Quang vẫn không nghe từ đó làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở nên trầm trọng dẫn đến hai người sống ly thân, trong thời gian sống ly thân thì tình cảm giữa hai người cũng không cải thiện được gì. Xét thấy, cuộc hôn nhân giữa bà Vũ Thị Thùy A và ông Lê Phúc Q đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, nếu cứ duy trì cuộc hôn nhân giữa hai người thì cũng không có ý nghĩa gì mà chỉ làm khổ cho nhau. Vì vậy, bà Vũ Thị Thùy A yêu cầu ly hôn với ông Lê Phúc Q là có căn cứ và được chấp nhận.

[2] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:

Bà Vũ Thị Thùy A và ông Lê Phúc Q có 02 con chung tên là Lê Phúc K, sinh ngày 30/11/2017 (*Bản sao Giấy khai sinh số 08/2018 do UBND xã L ký ngày 16/01/2018 – BL số 06*) và Lê Ngọc Anh T, sinh ngày 19/3/2022 (*Bản sao Giấy khai sinh số 37 do UBND xã L ký ngày 04/4/2022 – BL số 07*). Bà Vũ Thị Thùy A và ông Lê Phúc Q thống nhất giao Lê Ngọc Anh T cho bà Vũ Thị Thùy A nuôi dưỡng, giao cháu Lê Phúc K cho ông Lê Phúc Q nuôi dưỡng, không yêu cầu xem xét, giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con. Việc thỏa thuận này là phù hợp với quy định của pháp luật, nguyện vọng của con trẻ, không trái đạo đức xã hội nên được ghi nhận.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền chăm sóc, thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

[3] Về tài sản chung: Các bên đương sự không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Các bên phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 8, 9, 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân:* Bà Vũ Thị Thùy A được ly hôn với ông Lê Phúc Q.

2. *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:*

Giao cháu Lê Ngọc Anh T, sinh ngày 19/3/2022 cho bà Vũ Thị Thùy A nuôi dưỡng. Giao cháu Lê Phúc K, sinh ngày 30/11/2017 cho ông Lê Phúc Q nuôi dưỡng.

Không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền chăm sóc, thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. *Về tài sản chung:* Không xem xét, giải quyết.

4. *Về án phí hôn nhân sơ thẩm:* Bà Vũ Thị Thùy A phải nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Vũ Thị Thùy A đã nộp theo biên lai thu tiền số 0010584 ngày 14/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

5. Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- CCTHADS huyện Đồng Phú;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Quang Dũng

